UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2018/QĐ-UBND	*Vĩnh Long, ngày 24 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định 68/2017/NĐ-CP, ngày 25/5/2017 của Chính phủ về việc Quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 15/2017/TT-BCT, ngày 31/8/2017 của Bộ Công thương quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công thương tại Tờ trình số 514/TTr-SCT ngày 18/4/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 02/2011/QĐ-UBND, ngày 06/01/2011 của UBND tỉnh về việc ban hành quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Công thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Giao thông Vận tải, Lao động - Thương binh và Xã hội; Cục trưởng Cục Thuế; Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24 tháng 7 năm 2018./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Công thương;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐ VP. UBND tỉnh;
- Các Phòng NC;
- Lưu: VT, 5.01.02

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đã ký: Trần Hoàng Tựu

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

(Ban hành kèm theo Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 24/7/2018 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, phương thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa các sở, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện) và các tổ chức có liên quan trong việc thực hiện quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

2. Các hoạt động khác có liên quan đến công tác quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp không quy định trong Quy chế này, thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

2. Các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp.

3. Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan đến quản lý, hoạt động của cụm công nghiệp.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Thiết lập mối quan hệ chặt chẽ giữa các sở, ngành, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp; đảm bảo sự thống nhất và tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư trong quá trình đầu tư, hoạt động sản xuất kinh doanh trong các cụm công nghiệp. Việc phối hợp quản lý được thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các sở, ngành và UBND cấp huyện; đồng thời, trong quá trình phối hợp thực hiện nhiệm vụ không làm giảm vai trò, trách nhiệm và thẩm quyền của mỗi cơ quan và không cản trở công việc của mỗi cơ quan.

2. Các cơ quan quản lý chuyên ngành khi thực hiện công tác phối hợp phải cử người có trách nhiệm, thực hiện theo đúng thời hạn và chịu trách nhiệm về nội dung phối hợp; trường hợp được đề nghị nhưng đến thời hạn không có ý kiến hoặc có ý kiến chậm nhưng không thông báo đến cơ quan chủ trì thì được xem là đồng ý và phải chịu trách nhiệm về nội dung được đề nghị phối hợp.

3. Các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp thực hiện đầu tư, triển khai dự án và hoạt động theo quy định của pháp luật; đồng thời tuân thủ thực hiện đúng nguyên tắc quản lý nhà nước trong cụm công nghiệp theo Quy chế này. Các kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp trong cụm công nghiệp gửi Sở Công Thương và các cơ quan chức năng phải được phối hợp, phúc đáp đúng thời gian quy định.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

4. Công tác thanh tra, kiểm tra đối với các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp thực hiện đúng theo Luật Thanh tra, Nghị định, Thông tư và các văn bản hiện hành có liên quan. Cơ quan có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra thường xuyên phối hợp với Sở Công Thương; Ủy ban nhân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan thực hiện.

Điều 4. Phương thức phối hợp

1. Đối với cơ quan chủ trì:

Căn cứ vào tính chất, nội dung công việc có liên quan của công tác quản lý nhà nước cần phối hợp thì cơ quan chủ trì quyết định số lượng các cơ quan phối hợp và áp dụng các phương thức phối hợp sau:

a) Tổ chức làm việc tập trung thông qua các cuộc họp trực tiếp để các bên tham gia thảo luận, thống nhất và ghi nhận kết quả làm việc bằng biên bản hoặc thông báo kết luận làm việc;

b) Cơ quan chủ trì gửi hồ sơ, tài liệu liên quan để cơ quan phối hợp nghiên cứu có ý kiến về công việc cần phối hợp. Cơ quan được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản;

c) Thành lập đoàn kiểm tra, rà soát liên ngành gồm thành viên của các cơ quan liên quan để triển khai nội dung công việc cần phối hợp;

d) Cơ quan phối hợp cung cấp thông tin chuyên ngành về cụm công nghiệp đến cơ quan chủ trì để theo dõi;

e) Cơ quan chủ trì có thể phối hợp các hình thức giải quyết trên để đạt hiệu quả cao nhất trong công việc.

2. Đối với cơ quan phối hợp

a) Cử cán bộ tham dự các cuộc họp, đoàn kiểm tra có năng lực, thẩm quyền đáp ứng yêu cầu phối hợp;

b) Có trách nhiệm cử đại diện tham gia góp ý tại cuộc họp và chịu trách nhiệm về ý kiến góp ý của mình. Trường hợp cơ quan phối hợp không thể tham dự cuộc họp thì gửi ý kiến bằng văn bản đến cơ quan chủ trì. Nếu không có ý kiến thì cơ quan phối hợp phải chấp hành nội dung kết luận của cuộc họp.

3. Căn cứ vào kế hoạch, chương trình hoạt động liên quan đến công tác quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp do các cơ quan quản lý chuyên ngành lập hoặc được giao hàng năm, cơ quan quản lý chuyên ngành thông báo nội dung để Sở Công Thương tổng hợp làm cơ sở bố trí phối hợp thực hiện quản lý cụm công nghiệp trong năm. Đối với các chương trình công tác đột xuất, các cơ quan chuyên ngành thông báo với Sở Công Thương, UBND cấp huyện để phối hợp thực hiện.

4. Các quyết định, văn bản, hướng dẫn, xử lý, kết luận, kiến nghị liên quan đến quản lý và hoạt động của cụm công nghiệp thì cơ quan chủ trì gửi Sở Công Thương 01 (một) bản để tổng hợp phục vụ công tác quản lý nhà nước.

Điều 5. Nội dung phối hợp quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch, chương trình phát triển cụm công nghiệp.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

2. Xây dựng, phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện pháp luật, cơ chế, chính sách, tiêu chuẩn quy phạm kỹ thuật liên quan đến đầu tư và phát triển cụm công nghiệp.

3. Hướng dẫn, hỗ trợ và giải quyết các thủ tục liên quan đến đầu tư, sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp và các thủ tục khác có liên quan theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, gồm:

a) Đối với dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp, gồm các thủ tục: cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, cho thuê đất, phê duyệt quy hoạch chi tiết, phê duyệt dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, chấp thuận phương án phòng cháy, chữa cháy;

b) Đối với dự án đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp, gồm các thủ tục: Quyết định chủ trương đầu tư, Điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư; cấp, điều chỉnh và thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; Thẩm định thiết kế cơ sở cấp giấy phép công trình; cấp giấy phép xây dựng; xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường hoặc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, chấp thuận phương án phòng cháy, chữa cháy.

4. Xây dựng cơ sở dữ liệu và quản lý thông tin về cụm công nghiệp; báo cáo tình hình cụm công nghiệp trên địa bàn; chỉ đạo các hoạt động xúc tiến đầu tư vào cụm công nghiệp.

5. Tổ chức bộ máy, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý, phát triển cụm công nghiệp.

6. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, khen thưởng, xử lý vi phạm và giải quyết các vấn đề phát sinh trong cụm công nghiệp.

Điều 6. Thẩm quyền giải quyết các thủ tục triển khai dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và dự án sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp

1. Các thủ tục hành chính thực hiện liên thông.

a) Thủ tục Quyết định chủ trương đầu tư và Điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư;

b) Thủ tục cấp, điều chỉnh và thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư;

c) Giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

d) Thẩm định thiết kế cơ sở cấp giấy phép công trình.

Cơ quan chủ trì tiếp nhận và trả kết quả giải quyết hồ sơ: Bộ phận một cửa liên thông tại Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Cơ quan phối hợp: Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Công Thương; Sở Giao thông vận tải; Sở Xây dựng; Sở Tài chính; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan đơn vị có liên quan đến quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đầu tư.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

2. Các thủ tục khác có liên quan đến dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và dự án sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp không thuộc các thủ tục được quy định tại Điều này, nhà đầu tư thực hiện theo hướng dẫn, quy định của cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ và giải quyết thủ tục đó.

Chương II

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP QUẢN LÝ CỤM CÔNG NGHIỆP

Điều 7. Sở Công Thương

Sở Công Thương là cơ quan đầu mối quản lý về cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh, có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh thực hiện một số nội dung sau:

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện có liên quan lập đề án quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện pháp luật, cơ chế, chính sách, tiêu chuẩn quy phạm kỹ thuật liên quan đến việc thành lập và hoạt động của cụm công nghiệp.

2. Chủ trì tổ chức thẩm định hồ sơ bổ sung, điều chỉnh quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp và thẩm định hồ sơ thành lập, mở rộng cụm công nghiệp; xây dựng cơ chế, chính sách, quy định liên quan đến phát triển cụm công nghiệp để trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; tham gia ý kiến về quy hoạch chi tiết, thiết kế cơ sở dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp và các dự án đầu tư xây dựng công trình trong cụm công nghiệp theo chức năng.

3. Chủ trì thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, các quy định, chính sách của nhà nước về phát triển cụm công nghiệp, đánh giá hiệu quả hoạt động của cụm công nghiệp; phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình quy hoạch, xây dựng và thực hiện các quy định, chính sách phát triển các cụm công nghiệp.

4. Thẩm định, cấp, sửa đổi, bổ sung gia hạn và thu hồi các loại chứng nhận thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý theo quy định của pháp luật cho các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp.

5. Hỗ trợ các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp về khuyến công, xúc tiến thương mại và tiết kiệm năng lượng.

6. Tổng hợp, đánh giá và báo cáo tình hình hoạt động của các cụm công nghiệp trên địa bàn; quản lý hoạt động của các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp theo thẩm quyền.

Điều 8. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh cân đối bố trí nguồn vốn hỗ trợ vốn đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật theo quy định, đảm bảo theo khả năng cân đối nguồn vốn ngân sách và nhu cầu thực tế.

2. Phối hợp với các Sở quản lý xây dựng chuyên ngành thẩm định dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật tại các cụm công nghiệp theo quy định của Luật Xây dựng.

3. Đầu mối tiếp nhận và đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết các thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông theo quy định tại Điều 6 Quy chế này.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

4. Cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký thành lập doanh nghiệp và thực hiện thủ tục liên thông đăng ký thuế cho các doanh nghiệp thành lập mới trong cụm công nghiệp.

5. Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương tổ chức xúc tiến đầu tư, thu hút các nhà đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp.

Điều 9. Sở Tài chính

1. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí xây dựng quy hoạch phát triển cụm công nghiệp.

2. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

3. Phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị trong công tác giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi thành lập, xây dựng và mở rộng cụm công nghiệp.

Điều 10. Sở Xây dựng

1. Tổ chức thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng cụm công nghiệp; hướng dẫn tổ chức thực hiện quy hoạch chi tiết, dự án đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp.

2. Thẩm định thiết kế cơ sở dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp, các dự án đầu tư xây dựng công trình trong cụm công nghiệp tùy theo tính chất công trình và thẩm quyền phân cấp.

3. Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thủ tục về xây dựng; thực hiện việc cấp, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép xây dựng công trình theo quy định.

4. Chủ trì thẩm tra dự toán chi phí khảo sát, đầu tư xây dựng đối với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước tại các cụm công nghiệp thuộc quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan giám định chất lượng các công trình xây dựng, giám định sự cố công trình tại các cụm công nghiệp theo đúng quy định hiện hành.

Điều 11. Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tổ chức thẩm định nhu cầu sử dụng đất, điều kiện cho thuê đất; xem xét trình Ủy ban nhân dân tỉnh cho thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho doanh nghiệp đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các doanh nghiệp thứ cấp thuê lại đất trong cụm công nghiệp.

2. Chủ trì thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường theo thẩm quyền đối với các dự án đầu tư trong cụm công nghiệp, xác nhận hoàn thành các công trình biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án theo quy định.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

3. Thực hiện cấp số chủ nguồn thải, chất thải nguy hại cho chủ đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp và các chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong cụm công nghiệp theo quy định.

4. Tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường, nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường cho đơn vị đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng, các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp.

5. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện có liên quan để lập kế hoạch, thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện quy định của pháp luật về tài nguyên và môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong các cụm công nghiệp.

6. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp về đất đai, tài nguyên nước, bảo vệ môi trường giữa các doanh nghiệp.

Điều 12. Sở Giao thông Vận tải

1. Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt các điểm đấu nối hạ tầng giao thông của các cụm công nghiệp vào Quốc Lộ sau khi có văn bản thỏa thuận của Bộ Giao thông Vận tải.

2. Chấp thuận vị trí đấu nối hạ tầng giao thông của cụm công nghiệp, sử dụng hành lang an toàn giao thông đường bộ đối với đường tỉnh lộ.

3. Cấp phép thi công đấu nối hạ tầng giao thông cụm công nghiệp, cấp phép thi công các công trình thiết yếu trong hành lang an toàn đường bộ đối với các tuyến đường thuộc thẩm quyền quản lý.

4. Tham gia ý kiến về quy hoạch giao thông trong các cụm công nghiệp, tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở các công trình giao thông trong cụm công nghiệp tùy theo tính chất công trình và thẩm quyền phân cấp.

Điều 13. Sở Khoa học và Công nghệ

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn đánh giá trình độ công nghệ, thẩm định, giám định công nghệ, tư vấn và hỗ trợ đầu tư đổi mới, chuyển giao công nghệ đối với dự án đầu tư vào cụm công nghiệp; đồng thời, thanh tra, kiểm tra về công nghệ, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ và tiêu chuẩn đo lường chất lượng đối với các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp.

2. Hỗ trợ các doanh nghiệp về thông tin khoa học công nghệ, đăng ký Sở hữu trí tuệ, xây dựng và áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, áp dụng các công cụ cải tiến năng suất, chất lượng, các hoạt động sáng kiến, sử dụng phương tiện đo và các hoạt động đảm bảo đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa trong sản xuất, kinh doanh.

Điều 14. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

1. Chủ trì, phối hợp các sở, ngành có liên quan tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn triển khai thực hiện các quy định của Bộ luật Lao động hiện hành và các văn bản hướng dẫn thi hành cho người sử dụng lao động và người lao động trong cụm công nghiệp để thực hiện đúng các quy định của pháp luật về lao động, bảo đảm quyền lợi của người lao động và người sử dụng lao động; xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, phòng ngừa các tranh chấp lao động có thể xảy ra.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

2. Theo dõi tình hình cung cầu và sự biến động cung cầu lao động trong các cụm công nghiệp làm cơ sở để quy hoạch, định hướng công tác đào tạo nghề, đáp ứng kịp thời nhu cầu của thị trường lao động; tổ chức đào tạo nghề, cung ứng lao động cho các cụm công nghiệp.

3. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thi hành pháp luật lao động, pháp luật bảo hiểm xã hội, an toàn vệ sinh lao động xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về lao động.

4. Phối hợp các sở, ngành, địa phương giải quyết các vụ tranh chấp lao động, đình công trong các cụm công nghiệp theo đúng quy định pháp.

Điều 15. Công an tỉnh

1. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự tại các cụm công nghiệp; kịp thời phát hiện xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, làm trong sạch địa bàn tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh.

2. Chủ động theo dõi, nắm chặt diễn biến tình hình trong công nhân, tình hình hoạt động dản xuất, kinh doanh của các công ty, doanh nghiệp tại các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề phát sinh không để diễn biến phức tạp làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Kịp thời triển khai lực lượng đảm bảo an ninh, trật tự khi xảy ra đình công, ngừng việc tại cụm công nghiệp; có kế hoạch đấu tranh ngăn chặn xử lý nghiêm các đối tượng lợi dung kích động công nhân đình công gây mất an ninh, trật tư.

3. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động xuất, nhập cảnh, cư trú của người nước ngoài tại công ty, doanh nghiệp trong cụm công nghiệp; kịp thời phát hiện xử lý trường hợp người nước ngoài có hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia, vi phạm pháp luật Việt Nam.

4. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy tại các cụm công nghiệp; tổ chức thẩm định, phê duyệt, nghiệm thu các phương án, thiết kế phòng cháy, chữa cháy đối với toàn cụm công nghiệp và từng công ty, doanh nghiệp trong cụm công nghiệp. Tổ chức tập huấn về công tác phòng cháy, chữa cháy cho các công ty, doanh nghiệp trong cụm công nghiệp. Thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy tại các công ty, doanh nghiệp trong cụm công nghiệp, kịp thời phát hiện xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về an toàn phòng cháy, chữa cháy, không để xảy ra cháy nổ tại các cụm công nghiệp.

5. Nâng cao hiệu quả công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc tại các cụm công nghiệp; thường xuyên tuyên truyền, vận động lãnh đạo các công ty, doanh nghiệp, công nhân và quần chúng nhân dân tại các cụm công nghiệp tích cực tham gia đấu tranh, phòng chống tội phạm tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các doanh nghiệp đầu tư, hoạt động sản xuất, kinh doanh vào các cụm công nghiệp góp phần phát triển kinh tế-xã hội tại địa phương. Thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn các công ty, doanh nghiệp trong cụm công nghiệp thực hiện tốt công tác bảo vệ bí mật nhà nước.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

6. Phối hợp với Sở Tài Nguyên và Môi trường thường xuyên kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về môi trường tại các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; kịp thời phát hiện xử lý nghiêm các công ty, doanh nghiệp và các cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về môi trường.

Điều 16. Cục Thuế tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với đơn vị chủ đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp thực hiện các nội dung sau:

a) Hướng dẫn, kiểm tra các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp thực hiện các quy định của pháp luật về công tác kế toán, thống kê, chế độ tài chính; thanh, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về thuế ở các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp và xử lý các vi phạm theo thẩm quyền hoặc đề nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật;

b) Hướng dẫn doanh nghiệp trong cụm công nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính như: đăng ký mã số doanh nghiệp, kê khai nộp các loại thuế, phí, lệ phí, kê khai nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, các chính sách ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật.

2. Theo dõi, đôn đốc các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật đối với Nhà nước.

3. Hỗ trợ giải quyết vướng mắc của doanh nghiệp trong cụm công nghiệp về các chính sách có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp.

Điều 17. Bảo hiểm xã hội tỉnh

1. Tuyên truyền, phổ biến các chế độ, chính sách pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; hướng dẫn thủ tục thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động, người sử dụng lao động thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm bắt buộc.

2. Tổ chức thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, đúng, đủ, kịp thời; thực hiện việc cấp sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế cho từng người lao động.

3. Phối hợp với các ngành có liên quan thanh tra, kiểm tra việc thực hiện bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo đúng quy định của pháp luật; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý những hành vi vi phạm pháp luật theo quy định.

4. Tiếp nhận hồ sơ, giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đầy đủ, thuận tiện và đúng thời hạn.

5. Giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo về việc thực hiện bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế của người lao động và người sử dụng lao động.

Điều 18. Liên đoàn Lao động tỉnh

1. Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các doanh nghiệp thành lập tổ chức công đoàn cơ sở và hoạt động theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam, Luật Công đoàn, Bộ Luật Lao động và các văn bản pháp luật khác có liên quan đến quyền hạn, trách nhiệm của tổ chức công đoàn.

2. Phối hợp với các cơ quan chức năng của Nhà nước thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về lao động, bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

lao động, các chế độ, chính sách có liên quan trực tiếp đến người lao động, tham gia điều tra tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; hướng dẫn các cấp công đoàn kịp thời nắm bắt thông tin về tranh chấp lao động, quan hệ lao động, phản ánh kịp thời với doanh nghiệp, ngành chức năng, công đoàn cấp trên để ngăn ngừa đình công. Tham gia giải quyết tranh chấp lao động, khiếu nại, tố cáo của đoàn viên, người lao động theo quy định của pháp luật.

3. Đại diện, bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động; chỉ đạo công đoàn cơ sở phối hợp với giám đốc doanh nghiệp chăm lo đời sống, đảm bảo việc làm cho người lao động.

4. Kiến nghị các cấp chính quyền, cơ quan chức năng của Nhà nước xử lý những vi phạm của doanh nghiệp trong việc thực hiện chế độ chính sách cho người lao động.

Điều 19. Trách nhiệm của các Sở ngành có liên quan

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, các Sở ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện tốt các nhiệm vụ có liên quan đến quản lý và phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Điều 20. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

1. Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp trên địa bàn, trong đó phòng Kinh tế hoặc phòng Kinh tế và Hạ tầng cấp huyện là đầu mối tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về cụm công nghiệp.

2. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực thuộc và Ủy ban nhân dân cấp xã, hỗ trợ thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư, nhà ở công nhân, thủ tục triển khai đầu tư vào cụm công nghiệp; thanh tra, kiểm tra về quản lý sử dụng đất, môi trường, xây dựng và các hoạt động khác trong cụm công nghiệp theo thẩm quyền.

3. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và đơn vị có liên quan lập hồ sơ thành lập, mở rộng, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn gửi Sở Công Thương thẩm định trình Uỷ ban nhân dân tỉnh quyết định.

4. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan lập quy hoạch, kế hoạch đầu tư phát triển các công trình hạ tầng kỹ thuật đến hàng rào cụm công nghiệp đề xuất cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp.

5. Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho các hợp tác xã, các cơ sở, hộ kinh doanh và cá nhân; cấp, gia hạn giấy phép xây dựng công trình; thực hiện xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường theo thẩm quyền.

6. Chỉ đạo đơn vị chủ đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp lập quy hoạch chi tiết, dự án đầu tư xây dựng và tổ chức triển khai đầu tư xây dựng cụm công nghiệp trên địa bàn sau khi được phê duyệt; phê duyệt, thực hiện kế hoạch di dời doanh nghiệp, cơ sở sản xuất và hoạt động phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

7. Chủ trì, phối hợp các sở, ngành có liên quan và chỉ đạo các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân cấp cấp xã đảm bảo an ninh trật tự, giải quyết các vụ tranh chấp lao động, đình công trong các cụm công nghiệp theo quy định pháp luật.

8. Xây dựng và quản lý thông tin về cụm công nghiệp; định kỳ tổng hợp, báo cáo tình hình hoạt động của các cụm công nghiệp trên địa bàn gửi về Sở Công Thương.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 21. Chế độ thông tin, báo báo

1. Sở Công Thương chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức giao ban, báo cáo định kỳ nhằm thu thập thông tin về tình hình đầu tư và hoạt động của các cụm công nghiệp; tổng hợp đánh giá kết quả và báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương theo quy định.

2. Định kỳ trước ngày 20 các tháng 4, 7, 10 hàng năm và tháng 1 năm sau, các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh trong 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng và cả năm theo Biểu 01 Phụ lục 1 Thông tư số 15/2017/TT-BCT ngày 31/8/2017 của Bộ Công Thương, gửi cơ quan thống kê cấp huyện và sao gửi phòng chuyên môn quản lý công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Định kỳ trước ngày 20 tháng 7 hàng năm và tháng 1 năm sau, chủ đầu tư báo cáo tình hình hoạt động của dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trong 6 tháng và cả năm theo Biểu 02 Phụ lục 1 Thông tư số 15/2017/TT-BCT ngày 31/8/2017 của Bộ Công Thương, gửi cơ quan thống kê cấp huyện và sao gửi phòng chuyên môn quản lý công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và Sở Công Thương.

4. Định kỳ trước ngày 25 tháng 7 hàng năm và tháng 1 năm sau, Phòng chuyên môn quản lý công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo tình hình đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, sản xuất kinh doanh tại các cụm công nghiệp trên địa bàn trong 6 tháng và cả năm theo Biểu 03 Phụ lục 1 Thông tư số 15/2017/TT-BCT ngày 31/8/2017 của Bộ Công Thương, gửi Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

5. Định kỳ trước ngày 31 tháng 7 hàng năm và tháng 1 năm sau, Sở Công Thương báo cáo tình hình đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, sản xuất kinh doanh tại các cụm công nghiệp trên địa bàn trong 6 tháng và cả năm theo Biểu 04 Phụ lục 1 Thông tư số 15/2017/TT-BCT ngày 31/8/2017 của Bộ Công Thương, gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Cục Công Thương địa phương.

6. Các đối tượng thực hiện chế độ báo cáo định kỳ bằng văn bản và thông qua cập nhật dữ liệu vào cơ sở dữ liệu cụm công nghiệp (đối với Sở Công Thương, phòng chuyên môn quản lý công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện). Ngoài ra, các đối tượng thực hiện báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

Điều 22. Điều khoản thi hành

1. Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này theo chức năng, nhiệm vụ được phân công và theo các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Sở Công Thương có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra và đôn đốc việc triển khai thực hiện Quy chế.

3. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị có liên quan báo cáo Sở Công Thương để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Hoàng Tựu

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn